

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HNGĐ-ST
Ngày 23-9-2024
V/v: “Ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Trung Thành

2/ Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Bà Khổng Thị Phú Vân - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 về: “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Phùng Thị H, sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh V; (có mặt);

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn P, xã L, huyện L, tỉnh V; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 23/02/2024 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Phùng Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H1 kết hôn ngày 20/6/2018, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Lập Thạch. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh H1. Quá trình vợ chồng chung sống đến tháng 08/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh H1 chơi bời, nghiện ma túy, không quan

tâm đến gia đình, nhiều lần đánh đập chị. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2018 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh H1.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H1 được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, không có mặt để trình bày quan điểm và tham gia hòa giải tại Tòa án. Qua xác minh tại UBND xã L, ông Nguyễn Văn T (bố đẻ anh H1), hàng xóm là anh Nguyễn Văn C và trưởng thôn P là ông Nguyễn Văn Đ, xác định: Hiện tại anh H1 vẫn thỉnh thoảng có mặt tại địa phương, không đăng ký tạm trú, tạm vắng, Tòa án gửi thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên hòa giải... và có tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại gia đình anh H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm về việc tuân thủ các quy định tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn H1 là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị H, cho chị H được ly hôn anh H1; về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: đương sự xác định không có và không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; án phí: chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Phùng Thị H và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án Hôn nhân và Gia đình là “*Ly hôn*”. Bị đơn trong vụ án là anh Nguyễn Văn H1 có địa chỉ cư trú tại xã L, huyện Lập Thạch

nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn H1 nhưng anh H1 vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Văn H1 là cuộc hôn nhân tiến bộ, hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh H1 không quan tâm đến gia đình, dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, vợ chồng không yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. Vợ chồng đã ly thân từ đầu tháng 8/2018 đến nay.

Xét mâu thuẫn của vợ chồng của chị H và anh H1 đã trầm trọng, các bên đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, không quan tâm, chăm sóc nhau làm cho cuộc hôn nhân không có hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã ly thân một thời gian dài nhưng không có biện pháp hàn gắn. Anh H1 biết việc chị H xin ly hôn anh và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, không đến làm việc, điều đó thể hiện anh H1 không có mong muốn đoàn tụ để vợ chồng về chung sống. Do vậy đề nghị xin ly hôn của chị H là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị H xác định vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh H1 không có mặt nên không có quan điểm và đề nghị của anh về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, khi nào anh H1 đề nghị sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

[4]. Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho chị Phùng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H1.

Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000223 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã L, huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nga